

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT CƯỜNG THUẬN IDICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO;
- Căn cứ vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Cường Thuận IDICO ngày 12/04/2016.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và Báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát về hoạt động công ty năm 2015:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và báo cáo thẩm tra của ban kiểm soát về hoạt động công ty năm 2015

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm 2015 được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học (AISC) như sau:

1.1. Các chỉ tiêu tài chính (ĐVT: đồng):

2. BCTC Niên độ 2015 (đã được kiểm toán):

Tài sản và nguồn vốn:

I. Tổng tài sản:	1.064.712.175.297 đồng
A. Tài sản ngắn hạn	296.004.506.387 đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền :	10.619.669.012 đồng
2. Đầu tư ngắn hạn :	47.000.000.000 đồng
3. Các khoản thu ngắn hạn :	150.771.260.409 đồng



4. Trả trước cho người bán ngắn hạn :	32.479.363.029 đồng
5. Hàng tồn kho:	86.666.924.711 đồng
6. Tài sản ngắn hạn khác:	946.652.255 đồng
B. Tài sản dài hạn:	768.707.668.910 đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn :	1.598.865.000 đồng
2. Tài sản cố định :	111.408.119.610 đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn :	128.539.976.926 đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn :	449.524.774.553 đồng
5. Tài sản dài hạn khác :	77.635.932.821 đồng
II. Tổng nguồn vốn:	1.064.712.175.297 đồng
A. Nợ phải trả:	664.234.603.068 đồng
1. Nợ ngắn hạn:	641.227.620.068 đồng
2. Nợ dài hạn:	23.006.983.608 đồng
B. Vốn chủ sở hữu:	400.477.571.621 đồng
1. Vốn chủ sở hữu:	400.477.571.621 đồng

Kết quả hoạt động kinh doanh:

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	640.960.399.726 đồng
Giá vốn hàng bán	524.782.101.659 đồng
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	116.178.298.067 đồng
Doanh thu hoạt động tài chính	1.418.635.939 đồng
Chi phí tài chính	26.168.066.522 đồng
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>22.379.169.166 đồng</i>
Chi phí bán hàng	7.688.259.679 đồng
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.721.584.082 đồng
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	48.019.023.723 đồng
Thu nhập khác	5.666.853.795 đồng
Chi phí khác	62.365.045 đồng
Lợi nhuận khác	5.604.488.750 đồng
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	53.623.512.473 đồng
Chi phí TNDN hiện hành	11.900.624.547 đồng
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	41.722.887.926 đồng
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.264 đồng / cổ phiếu

<*> Kết quả hoạt động kinh doanh gộp của Công ty mẹ và các công ty con, liên danh, liên kết của năm 2015 như sau:

- Tổng doanh thu:	829,69 tỷ đồng
+ Công ty mẹ:	640,96 tỷ đồng
+ Công ty con:	224,28 tỷ đồng
+ Giảm trừ do phát sinh doanh thu nội bộ: (-)	35,55 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	67,98 tỷ đồng
+ Công ty mẹ:	41,72 tỷ đồng
+ Công ty con:	31,88 tỷ đồng
+ Giảm trừ lợi nhuận phát sinh của CĐ không kiểm soát: (-)	5,62 tỷ đồng

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Sau khi trích các quỹ và thù lao HĐQT và Ban KS):
1.953 đồng/cổ phiếu.

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2015:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

- Trích các quỹ 5% LNST : 2.545.851.786 đồng
- Chia cổ tức cho cổ đông năm 2015 (15%) : 49.499.995.500 đồng

Điều 4. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2015:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với mức thù lao HĐQT, BKS năm 2015 như sau:

- Mức chi thù lao cho Hội đồng quản trị là 3% lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban kiểm soát là 0,5% lợi nhuận sau thuế.

Trong đó tổng mức chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015 là: **1.460.301.077** đồng.

Điều 5. Thông qua báo cáo về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016 như sau:

5.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Đơn vị tính : tỷ VND

Lĩnh vực hoạt động		Doanh thu	Tổng LN sau thuế	Ghi chú
<i>I/ Các hoạt động Công ty mẹ</i>		634,00	64,31	
<i>III/ Các hoạt động Công ty con</i>		411,24	42,83	
1	<i>Doanh thu thu phí hoàn vốn dự án tuyến QL1, đoạn tránh thành phố Biên Hòa</i>	289,10	32,91	<i>Đã trừ lợi ích của cổ đông không kiểm soát</i>
2	<i>Doanh thu thu phí hoàn vốn dự án QL91 Cần Thơ-An Giang</i>	122,14	9,92	<i>Đã trừ lợi ích của cổ đông không kiểm soát</i>
Cộng tổng		1.045,24	107,14	

5.2. Kế hoạch đầu tư năm 2016:

STT	Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HPM-Long Thành	700
2	Dự án đường chuyên dùng vận chuyển VLXD	150
3	Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa	325
4	Trạm đăng kiểm cơ giới theo hình thức xã hội hóa	50
5	Các dự án nhỏ lẻ khác (mới, bổ sung)	30
Tổng cộng		1.255

Trong đó vốn Chủ đầu tư tham gia dự kiến 20% trên tổng vốn đầu tư cho mục 1, 2 và 3.

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi cổ tức năm 2016:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi cổ tức năm 2016 như sau:

◇. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Chi cổ tức 16% vốn điều lệ (1.600 đồng/Cp).

◇. Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

- Mức chi thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2016 là 3% lợi nhuận sau thuế
- Mức chi thù lao cho Ban kiểm soát năm 2016 là 0,5% lợi nhuận sau thuế.

Điều 7: Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện trong năm 2016:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với một số nội dung ủy quyền mà Đại hội ủy quyền cho HĐQT thực hiện trong năm 2016 như sau:

- Quyết định đầu tư các dự án khi HĐQT xét thấy có hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định chuyển nhượng các dự án khi HĐQT xét thấy cần thiết và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định phương án, hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác để đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Điều 8. Thông qua việc chọn lựa đơn vị kiểm toán năm 2016:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Công ty là Công ty Kiểm toán và dịch vụ tin học TP.Hồ Chí Minh (AISC) là đơn vị kiểm toán tài chính năm 2016 của Công ty.

Điều 9. Thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu Công ty:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với phương án phát hành thêm cổ phiếu của Công ty như sau:

9.1 Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành : 329.999.970.000 đồng.
- Số cổ phần trước khi phát hành : 32.999.997 cổ phần
- Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phần
- Số cổ phần lưu hành trước khi phát hành : 32.999.997 cổ phần
- Loại chứng khoán chào bán : Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần phát hành thêm : 10.000.000 cổ phần.
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 30,30%
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần.

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

- Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá : 100.000.000.000 đồng.
- Giá phát hành dự kiến: Không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phần. Giá phát hành thực tế sẽ do Hội đồng quản trị quyết định tại thời điểm phát hành trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của cổ đông và của Công ty.
- Số tiền thu được(tối thiểu) dự kiến từ đợt phát hành : 200.000.000.000 đồng.
- Thời gian phát hành dự kiến: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phát hành.
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 429.999.970.000 đồng.
- Số lượng cổ phần sau phát hành : 42.999.997 cổ phần.
- Đơn vị tư vấn đề xuất lựa chọn : Công ty CP Chứng khoán Tp.HCM (HSC).
- Tiêu chí xác định nhà đầu tư:
 - Nhà đầu tư trong nước và/ hoặc nước ngoài (pháp nhân và/ hoặc thể nhân).
 - Có năng lực tài chính mạnh, hỗ trợ được cho Công ty về vốn.
 - Có năng lực chuyên môn, có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty phát triển.
- Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định.

9.2 Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

- Số tiền thu được (tối thiểu) dự kiến từ đợt phát hành: 200.000.000.000 đồng.
- Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: đầu tư vào các dự án BOT mà công ty thực hiện đầu tư trong năm 2016, cụ thể:

Mục đích sử dụng vốn	Số tiền
Dự án nút giao 319 và cao tốc Tp.HCM – Long Thành theo hình thức Hợp đồng BOT	84 tỷ đồng
Dự án đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại xã Tam Phước theo hình thức Hợp đồng BOT	18 tỷ đồng
Thanh toán nợ vay ngắn hạn, đầu tư các dự án khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thanh toán nợ khác	98 tỷ đồng
Tổng cộng	200 tỷ đồng

9.3 Thông qua việc ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể sau:

- Thông qua giá phát hành cổ phiếu; Điều chỉnh giá phát hành trong trường hợp giá

chào bán không thích hợp;

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của công ty;

- Thông qua danh sách nhà đầu tư dự kiến chào bán cổ phiếu riêng lẻ;

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai việc thực hiện phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án chào bán đã được duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc chào bán được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ và cổ phần trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Các công việc khác có liên quan.

9.4 Thông qua việc lưu ký, niêm yết bổ sung

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

9.5 Tổ chức thực hiện

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc và lựa chọn đơn vị Tư vấn, đơn vị Bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty.

Điều 10. Thông qua việc điều chỉnh điều lệ công ty:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí điều chỉnh một số điều trong điều lệ Công ty cho phù hợp với các quy định và pháp luật hiện hành.

Điều 12. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết được lập lúc 11^h00 ngày 12 tháng 04 năm 2016 đã được thông qua trước Đại hội với tỷ lệ nhất trí 100%.

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Nghị Quyết trên đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Các TV, HĐQT
- Ban KS, Ban TGD
- Lưu HS, TKý HĐQT



**TM/ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Trần Như Hoàng

